TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ M** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/DS-ST
Ngày: 27/5/2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Sỹ Phác, bà Hoàng Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2022/TLST-DS, ngày 11 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXX-ST ngày 01 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V N T V; địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường L H, quận Đ Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô C D– Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngân X T– Chuyên viên xử lý nợ (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ; địa chỉ: Thôn M H, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ngân X Ttrong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Theo hợp đồng tín dụng số LN1708010136161/DAK/HĐTD, ngày 08/8/2017 thì ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ được Ngân hàng TMCP V N T V đồng ý phê duyệt và giải ngân cho vay số tiền 340.000.000 đồng, thời hạn vay 72 tháng.

Để bảo đảm cho khoản vay tại Ngân hàng ông S, bà Đ có thế chấp 01 xe ô tô con nhãn hiệu Chevrolet, số loại Aveo, biển số 48A-059.37, số khung 69YDHH944399, số máy 4D3170720477, giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 007066 do phòng cảnh sát giao thông tỉnh Đắk Nông cấp ngày 07/8/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông S, bà Đ đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền gốc là 155.882.768 đồng và tiền lãi phát sinh là 145.440.734 đồng, từ ngày 10/9/2020 thì ông S, bà Đ liên tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi, Ngân hàng đã tạo điều kiện để ông S, bà Đ trả nợ, tuy nhiên ông S, bà Đ vẫn cố tình không trả nợ cho ngân hàng.

Do đó với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông yêu cầu ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V N T V tổng số tiền tính đến ngày xét xử là 195.058.000 đồng, trong đó nợ gốc là 148.572.783 đồng, nợ lãi trong hạn là 36.445.910 đồng, nợ lãi quá hạn là 10.039.304 đồng và toàn bộ lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán nợ thì Ngân hàng TMCP V N T V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô con nhãn hiệu Chevrolet, số loại Aveo, biển số 48A-059.37, số khung 69YDHH944399, số máy 4D3170720477, giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 007066 do phòng cảnh sát giao thông tỉnh Đắk Nông cấp ngày 07/8/2017.

- *Theo lời khai của bị đơn ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ trong quá trình giải quyết vụ án:* Đối với ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông đã tiến hành tống đạt giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên ông S, bà Đ vẫn không có mặt tại Tòa án nhân dân huyện Đ M để làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Về tố tụng: Việc tuân thủ theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đều tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470; Điều 295; Điều 298; Điều 319; Điều 321; Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 8, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, đề nghị:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V N T V số tiền gốc là 148.572.783 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến ngày xét xử.

- Trường hợp ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán nợ thì Ngân hàng TMCP V N T V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ M, tỉnh Đăk Nông xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1708010136161/DAK/HĐTC ngày 08/8/2017, theo giấy chứng nhận biện pháp giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn trên số tiền chưa thanh toán các bên đã thỏa thuận, nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ có địa chỉ tại thôn M H, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông, do đó, Tòa án nhân dân huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của bị đơn Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ, sau khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa, nhưng ông S, bà Đ vắng mặt không có lý do chính đáng gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Mặt khác sự vắng mặt của họ đã không cung cấp được cho Tòa án chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và phản bác lại đối với yêu cầu của nguyên đơn, do đó Tòa án nhân dân huyện Đ M tiến hành mở phiên tòa để xét xử vụ án vắng mặt ông S, bà Đ là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Theo hợp đồng tín dụng số LN1708010136161/DAK/HĐTD, ngày 08/8/2017 thì ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ được Ngân hàng TMCP V N T V đồng ý phê duyệt và giải ngân cho vay số tiền 340.000.000 đồng, thời hạn vay 72 tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông S, bà Đ đã thanh toán được cho Ngân hàng TMCP V N T V tổng số tiền gốc và lãi là 301.323.502 đồng.

Để bảo đảm cho khoản vay tại Ngân hàng ông S, bà Đ có thế chấp 01 xe ô tô con nhãn hiệu Chevrolet, số loại Aveo, biển số 48A-059.37, số khung 69YDHH944399, số máy 4D3170720477, giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 007066 do phòng cảnh sát giao thông tỉnh Đắk Nông cấp ngày 07/8/2017.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3.1] Về nợ gốc:

Theo hợp đồng tín dụng số LN1708010136161/DAK/HĐTD, ngày 08/8/2017 thì ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ được Ngân hàng TMCP V N T V đồng ý phê duyệt và giải ngân cho vay số tiền 340.000.000 đồng, thời hạn vay 72 tháng.

Đến thời điểm trả nợ theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết thì Ngân hàng TMCP V N T V đã yêu cầu ông S, bà Đ phải có nghĩa vụ trả nợ số tiền gốc đã vay, tuy nhiên ông S, bà Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó Ngân hàng TMCP V N T V làm đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Đ M yêu cầu ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ phải có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc với số tiền

148.572.783 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Về lãi suất tiền vay:

Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng quy định

1. Tổ chức tín dụng được quyền ấn định và phải niêm yết công khai mức lãi suất huy động vốn, mức phí cung cấp dịch vụ trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng.

2 Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

- Về lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn: Theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã được ký kết thì ngoài số tiền gốc thì ông S, bà Đ còn phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng TMCP V N T V, tuy nhiên ông S, bà Đ không thực hiện theo thỏa thuận là đã vi phạm về nghĩa vụ trả lãi của bên vay, do đó Ngân hàng TMCP V N T V yêu cầu ông S, bà Đ phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi trong hạn là 36.445.910 đồng, nợ lãi quá hạn là 10.039.304 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Về hợp đồng thế chấp tài sản: Để bảo đảm cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP V N T V thì ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ có thế chấp 01 xe ô tô con nhãn hiệu Chevrolet, số loại Aveo, biển số 48A-059.37, số khung 69YDHH944399, số máy 4D3170720477, giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 007066 do phòng cảnh sát giao thông tỉnh Đắk Nông cấp ngày 07/8/2017 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng ngày 08/8/2017 theo đúng quy định tại các Điều 295; Điều 298; Điều 319; Điều 321; Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó trường hợp ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ không thanh toán được nợ thì Ngân hàng TMCP V N T V có quyền làm đơn yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ M kê biên, xử lý tài sản thế chấp là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận là phù hợp.

[4] Về án phí DSST: Căn cứ khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470; Điều 295; Điều 298; Điều 319; Điều 321; Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 8, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định

của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mưc thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V N T V.

Buộc ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V N T V tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử là 195.058.000 đồng, trong đó nợ gốc là 148.572.783 đồng, nợ lãi trong hạn là 36.445.910 đồng, nợ lãi quá hạn là 10.039.304 đồng.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

Về tài sản thế chấp:

Trường hợp ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ không thực hiện được việc trả nợ thì Ngân hàng TMCP V N T V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông phát mại tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con nhãn hiệu Chevrolet, số loại Aveo, biển số 48A-059.37, số khung 69YDHH944399, số máy 4D3170720477, giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 007066 do phòng cảnh sát giao thông tỉnh Đắk Nông cấp ngày 07/8/2017 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng ngày 08/8/2017 để thu hồi nợ

2. Về án phí DSST: Ông Trần Ngọc S, bà Trần Thị Đ phải nộp 9.753.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho Ngân hàng TMCP V N T V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.458.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000700, ngày 05 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông;
-VKSND tỉnh Đắk Nông;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

-VKSND huyện Đ M;
-Chi cục THA dân sự huyện Đ M;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

Nguyễn Thế Thắng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**